

*Bản án số: 190/2025/HSST
Ngày: 28/11/2025*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Kiều Xuân Mai

2. Ông Trần Văn Khánh

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Đoàn Quang Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 202/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

BÙI SƠN L, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Y, xã Y, thành phố Hà Nội; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Bùi Văn T, họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Minh P (đã ly hôn); Con: có 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023).

Tiền sự: không.

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 12/9/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 30/11/2023 đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và ngày 06/7/2024 Bùi Sơn L chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Có 01 tiền sự đã được xóa:

Ngày 25/3/2020, bị công an huyện M, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/12/2023 bị cáo đã nộp tiền phạt.

Bị cáo cai nghiện ma túy tự nguyện từ ngày 22/02/2025 đến ngày 22/8/2025 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B - Hà Nội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2026 theo Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND xã Y, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/9/2025 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Thực hiện công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy và quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/09/2025, Công an xã Y, thành phố Hà Nội đã triệu tập Bùi Sơn L (sinh năm: 1996, trú tại thôn Y, xã Y, thành phố Hà Nội) là đối tượng đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND xã Y, thành phố Hà Nội, thời gian quản lý từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2026 đến trụ sở xã để xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của L. Kết quả xét nghiệm nước tiểu Bùi Sơn L dương tính với ma túy “Methamphetamin” và ma túy tổng hợp (MDMA) nên Công an xã Y tiến hành thu giữ của L 100ml nước tiểu để tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 887 ngày 24/9/2025 Trung tâm P1 kết luận: "Mẫu nước tiểu vụ Bùi Sơn L giám định có tìm thấy các chất ma túy là M, Amphetamine."

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, nên khoảng 19h00' ngày 21/9/2025, Bùi Sơn L sử dụng tài khoản mạng xã hội zalo “Lâm ca” liên lạc đến tài khoản zalo “Nguyễn Hiệp” của Nguyễn Văn H1 (sinh năm: 1982, ở thôn C, xã X, tỉnh Phú Thọ để hỏi mua ma túy tổng hợp. Hiệp đồng ý và yêu cầu L chuyển tiền vào tài khoản 101872412389 ngân hàng V, mang tên NGUYEN VAN HIEP. L sử dụng số tài khoản 0961000038273 ngân hàng V1, tên BUI SON LAM chuyển số tiền 500.000 đồng đến số tài khoản của H1. Khi nhận được tiền, H1 đem ma túy đến giấu ở chân cột điện thuộc địa phận thôn Y, xã Y, thành phố Hà Nội và chỉ vị trí giấu ma túy cho L đến lấy. Sau khi lấy được ma túy, trên đường đi về nhà, L mua một tuýp philatop bằng thủy tinh tại một quầy thuốc ở rìa đường và một chai nước lọc dùng để làm công cụ sử dụng ma túy. Sau đó, đến khoảng hơn 23h00' cùng ngày thì L đi về. Đến đầu Đường 48m thuộc địa phận thôn K, xã M, thành phố Hà Nội, L ngồi lếp sau những kiêu gạch, gần bờ kênh để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong L vứt dụng cụ xuống dòng kênh rồi đi về nhà.

Tại cơ quan điều tra - Công an xã Y, Bùi Sơn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* **Vật chứng thu giữ:** Thu của Bùi Sơn L: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung loại A02S, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352845143494716; số IMEI 2: 353051563494711 (đã niêm phong theo quy định) và được chuyển đến Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn H1, quá trình điều tra H1 đã thừa nhận ngày 21/9/2025 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Sơn L như đã nêu trên. Ngoài ra, ngày 23/9/2025, H1 tiếp tục có hành vi bán trái phép chất ma túy nên ngày 03/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã khởi tố vụ án hình sự,

khởi tố bị can và tạm giam đối với H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền 500.000 đồng L sử dụng để mua ma túy là tiền do L lao động mà có.

[4]. Tại bản cáo trạng số 55/CT - VKS ngày 17/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội đã truy tố Bùi Sơn L về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Bùi Sơn L phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 256a, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt Bùi Sơn L từ 30 đến 36 tháng tù về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2025.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung loại A02S, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352845143494716; số IMEI 2: 35305156349471; 01 (một) thẻ sim không còn sử dụng được thu giữ của Bùi Sơn L do L đã sử dụng vào việc phạm tội.

[5]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/09/2025, Bùi Sơn L (là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND xã Y, thành phố Hà Nội, thời gian quản lý từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2026) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại đường 48m thuộc địa phận thôn K, xã M, thành phố Hà Nội. Theo kết luận giám định của Trung tâm P1 kết luận: Mẫu nước tiểu Bùi Sơn L giám định có tìm thấy các chất ma túy là M, Amphetamine.

Hành vi của Bùi Sơn L đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện thể hiện sự thiếu tu dưỡng, coi thường pháp luật.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa và có 01 tiền sự đã được xóa thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Đối với công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, bị cáo đã vứt xuống kênh mương nên không thu giữ được.

Về nguồn gốc số ma túy L sử dụng là mua của Nguyễn Văn H1 ngày 21/9/2025. Ngoài lần bán ma túy cho L ngày 21/9/2025, ngày 23/9/2025, H1 tiếp tục có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác nên ngày 03/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và tạm giam đối với H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung loại A02S, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352845143494716; số IMEI 2: 35305156349471; 01 (một) thẻ sim không còn sử dụng được thu giữ của Bùi Sơn L do L đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công

an thành phố H, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 1 Điều 256a, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;
- Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015
- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Bùi Sơn L 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2025.

Về vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung loại A02S, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352845143494716; số IMEI 2: 35305156349471; 01 (một) thẻ sim không còn sử dụng được thu giữ của Bùi Sơn L.

(theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2025 giữa Công an thành phố H và Thi hành án dân sự thành phố H).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND Khu vực 7 - Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Trần Thị Bích Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt